

| Stt | Nội dung đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|------------|--|----------------|-----------|
| | | Đạt | Không đạt |
| I | Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ (gồm các hạng mục dịch vụ theo yêu cầu tại Chương V) | | |
| | Nhà thầu trình bày đầy đủ, chi tiết về hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ. | x | |
| | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không đầy đủ, không chi tiết. | | x |
| II | Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc của gói thầu Trình bày hiểu biết về tính chất và mục đích công việc của nhà thầu khi thực hiện gói thầu, trình bày hiểu biết về toàn bộ thông tin của tòa nhà (thông tin sơ lược về tòa nhà, các hệ thống kỹ thuật tòa nhà). | | |
| | Nhà thầu trình bày đầy đủ, chi tiết về mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc. | x | |
| | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không đầy đủ, không chi tiết về mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc. | | x |
| III | Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | | |
| 1 | Dịch vụ quản lý, vận hành hệ thống kỹ thuật tòa nhà | | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu trình bày hiểu biết về toàn bộ thông tin các hệ thống kỹ thuật tòa nhà, tối thiểu phải có nội dung giới thiệu tổng quát (tính năng, đặc điểm chính) cho từng hệ thống. - Nhà thầu xây dựng phương án chi tiết quản lý, vận hành các hệ thống kỹ thuật của tòa nhà một cách toàn diện, an toàn và hiệu quả phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu trình bày phương án bố trí nhân sự khoa học, hợp lý và số lượng nhân sự, phân ca trực phù hợp để thực hiện việc quản lý, vận hành các hệ thống kỹ thuật tòa nhà phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu đề xuất phương án phòng chống lụt bão và an toàn phòng cháy chữa cháy cho tòa nhà phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. | x | |

| Stt | Nội dung đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|----------|---|----------------|-----------|
| | | Đạt | Không đạt |
| | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng nội dung không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với tòa nhà hoặc không cung cấp đủ tài liệu chứng minh. | | x |
| 2 | Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống kỹ thuật | | |
| | Nhà thầu xây dựng phương án bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống kỹ thuật của tòa nhà phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. | x | |
| | Nhà thầu không xây dựng phương án hoặc có xây dựng phương án nhưng nội dung không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với tòa nhà hoặc không cung cấp đủ tài liệu chứng minh. | | x |
| 3 | Dịch vụ vệ sinh thường xuyên | | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu trình bày hiểu biết chung về công tác vệ sinh thường xuyên tại tòa nhà phù hợp với các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu xây dựng phương án cung cấp dịch vụ vệ sinh thường xuyên phù hợp các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu trình bày phương án bố trí nhân sự và thời gian làm việc của nhân viên vệ sinh phù hợp các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu lập danh sách máy móc thiết bị, hóa chất phục vụ công tác vệ sinh thường xuyên tại tòa nhà một cách toàn diện, hiệu quả, phù hợp với các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu trình bày kế hoạch cung cấp vật tư tiêu hao vệ sinh phù hợp các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu trình bày phương án vệ sinh kính mặt ngoài tòa nhà, vệ sinh bể phốt phù hợp yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. | x | |
| | Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng nội dung không đầy đủ, không chi tiết, không phù hợp với tòa nhà hoặc không cung cấp đủ tài liệu chứng minh. | | x |
| 4 | Dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt | | |

| Stt | Nội dung đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|-----------|--|----------------|-----------|
| | | Đạt | Không đạt |
| | Nhà thầu xây dựng phương án cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà một cách toàn diện, hiệu quả phù hợp với các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. | x | |
| | Nhà thầu không xây dựng phương án hoặc có phương án nhưng không phù hợp, không chi tiết, không đầy đủ theo yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. | | x |
| 5 | Dịch vụ chăm sóc cảnh quan | | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu trình bày hiểu biết về yêu cầu chung và phạm vi công việc chăm sóc cảnh quan phù hợp các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu xây dựng phương án cung cấp dịch vụ chăm sóc cảnh quan phù hợp các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu trình bày kế hoạch bố trí nhân sự hợp lý, khoa học đáp ứng các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. | x | |
| | Nhà thầu không xây dựng phương án theo các nội dung yêu cầu hoặc có xây dựng phương án nhưng không đầy đủ theo các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. | | x |
| 6 | Dịch vụ phun diệt côn trùng | | |
| | Nhà thầu xây dựng phương án cung cấp dịch vụ phun diệt côn trùng tại tòa nhà một cách toàn diện, hiệu quả, phù hợp với các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. | x | |
| | Nhà thầu không xây dựng phương án theo các nội dung yêu cầu hoặc có xây dựng phương án nhưng không đầy đủ theo các yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. | | x |
| IV | Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện | | |
| 1 | Xây dựng và trình bày mô hình quản lý tòa nhà; xây dựng mô hình trao đổi thông tin liên lạc, báo cáo giữa Ban quản lý tòa nhà, Chủ đầu tư và Nhà thầu trong quá trình phối hợp quản lý, vận hành tòa nhà. | x | |
| | Nhà thầu có xây dựng mô hình quản lý tòa nhà và trình bày chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí trong mô hình quản lý | | x |

| Stt | Nội dung đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|------------|--|----------------|-----------|
| | | Đạt | Không đạt |
| | đó. Có xây dựng mô hình trao đổi thông tin liên lạc, báo cáo giữa Ban quản lý toà nhà, Chủ đầu tư và Nhà thầu trong quá trình phối hợp quản lý, vận hành toà nhà. | | |
| | Nhà thầu không xây dựng hoặc xây dựng nhưng không đầy đủ, không chi tiết. | | |
| 2 | Cung cấp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT. (Tài liệu chứng minh là bản sao y được chứng thực các chứng chỉ/chứng nhận còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu, hợp đồng với đơn vị cấp chứng chỉ/chứng nhận và bản sao y hóa đơn tài chính liên quan). | | |
| | Nhà thầu cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh. | X | |
| | Không cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh. | | X |
| V | Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ | | |
| | Nhà thầu cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ của E-HSMT. | X | |
| | Không có cam kết. | | X |
| VI | Tiến độ thực hiện gói thầu | | |
| | Nhà thầu có cam kết thực hiện gói thầu theo đúng tiến độ được quy định tại E-HSMT. | X | |
| | Không có cam kết. | | X |
| VII | Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động | | |
| | Nhà thầu có các biện pháp cụ thể, hợp lý, khả thi để đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động liên quan đến dịch vụ mà nhà thầu cung cấp. | X | |
| | Nhà thầu không trình bày các nội dung yêu cầu hoặc nhà thầu có các biện pháp để đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động liên quan đến dịch vụ mà nhà thầu cung cấp tuy nhiên các nội dung không đầy đủ, không phù hợp. | | X |

| Stt | Nội dung đánh giá | Mức độ đáp ứng | |
|------|---|----------------|-----------|
| | | Đạt | Không đạt |
| VIII | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP | | |
| | Nhà thầu đáp ứng và có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. | x | |
| | Nhà thầu không đáp ứng hoặc không có cam kết theo yêu cầu trên. | | x |